

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HNGĐ-ST

Ngày 08-4-2019

“V/v xin ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Kỳ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mầm

Ông Bùi Hữu Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 08 tháng 4 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 16/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2019 về việc “xin ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1995 (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: ấp CRB, xã PH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn R, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: ấp CR, xã PH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Nguyễn Thị Q trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn R chung sống với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau vào ngày 03/11/2015. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã nhau, đời sống hôn nhân không hòa hợp, không có hạnh phúc và đã sống ly thân với nhau hơn 5 tháng. Xét thấy cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu ly hôn với anh R.

Về con chung: Chị và anh R có một con chung là Nguyễn Thị Kim T, sinh ngày 12/5/2017, hiện đang sống với chị Q. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi cháu T, yêu cầu anh R cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Q xác định không có nên không yêu cầu giải quyết.

Sau khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Văn R, nhưng anh R không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra. Tòa án nhận định:

[1] Tranh chấp giữa chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Văn R là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình về việc xin ly hôn, nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Nguyễn Văn R có địa chỉ cư trú tại ấp CR, xã PH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung của vụ án:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Văn R có đăng ký kết hôn vào ngày 03/11/2015 tại Ủy ban nhân dân xã PH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình thì chị Nguyễn Thị Q có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của chị Q đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước tiến hành thủ tục hòa giải theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên, anh Nguyễn Văn R đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập anh R hợp lệ đến lần thứ hai đến Tòa án để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng anh R vẫn vắng mặt không lý do, do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với anh R.

Hội đồng xét xử xét thấy, giữa chị Q và anh R phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi vã nhau, đời sống hôn nhân không hòa hợp, không có hạnh phúc, anh chị đã sống ly thân với nhau trong thời gian dài. Anh R không có ý kiến gì đối với việc chị Q xin ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của chị Q và anh R đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho chị Q được ly hôn với anh R.

Về nuôi dưỡng con chung: Chị Q và anh R có một con chung tên Nguyễn Thị Kim T, sinh ngày 12/5/2017, hiện đang sống với chị Q. Sau khi ly hôn, chị Q yêu cầu được nuôi cháu T. Xét thấy, anh R không có ý kiến gì về việc chị Q yêu cầu nuôi cháu T và cháu T hiện nay chưa đủ 36 tháng tuổi rất cần sự chăm sóc của người mẹ nên Hội đồng xét xử giao cháu T cho chị Q nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp quy định tại Điều 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Q yêu cầu anh R cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thị Kim T, sinh ngày 12/5/2017 mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi đủ 18

tuổi. Xét thấy, anh R không có ý kiến gì về việc chị Q yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi cháu T và yêu cầu của chị Q là phù hợp với quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Q, buộc anh R có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu T mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Q xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Nếu sau này, chị Q và anh R có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì chị Q và anh R đều có quyền khởi kiện thành vụ kiện dân sự khác theo quy định pháp luật.

[3] *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:* Buộc chị Q phải chịu 300.000 đồng, anh Nguyễn Văn R phải chịu 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 9, 51, 56, 81, 82, và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Q được ly hôn với anh Nguyễn Văn R.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Kim T, sinh ngày 12/5/2017 cho chị Nguyễn Thị Q nuôi dưỡng, giáo dục.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Nguyễn Văn R phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thị Kim T, sinh ngày 12/5/2017 mỗi tháng là 1.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày bản án có hiệu lực cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi.

Trong trường hợp anh Nguyễn Văn R chậm thanh toán số tiền cấp dưỡng nuôi con thì phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Buộc chị Nguyễn Thị Q phải chịu án phí là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0005072 ngày 11/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Buộc anh Nguyễn Văn R phải chịu là 300.000 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau khi bản án có hiệu lực.

Trong trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, chị Nguyễn Thị Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nguyễn Văn R có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- UBND xã Phú Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Kỳ